

SYLVAIN BEMBA



CĂN PHÒNG TỐI

NHÃ ĐIỆN dịch



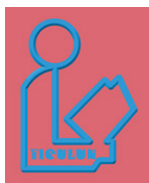
VĂN số 165
01-11-1970

CĂN PHÒNG TỐI

LE PIÈCE SOMBRE

Sylvain Bamba

Nhã Diễn dịch



Paris * 02.2025

căn phòng tối

Sylvain Bemba

Người dịch: Nhã Điển

Bìa: M. C. P

Nguồn: Thư viện Tiểu Lùn

căn phòng tối

SYLVAIN BEMBA

Người dịch: Nhã Điển

Tập san VĂN
số 165 * 01.11.1970

NHÃ ĐIỂN

VÀI NÉT VỀ PHI CHÂU

 Phi châu là một lục địa lớn nhất, mà cũng là lục địa bằng phẳng nhất thế giới vì không có những rặng núi cao. Dân số ở đó thừa thớt, và sự khai phá đã quá chậm. Phi châu trong một thời gian dài, đã phải chịu đựng nhiều chế độ thực dân khác nhau.

Về dân số, Phi châu có chừng 261 triệu người, nghĩa là chỉ bằng 8 phần trăm dân số thế giới.

Phi châu da trắng gồm những người Ả-rập ở Bắc Phi và những người gốc Âu châu hiện nay đang nắm quyền ở Rhodesia và Nam Phi.

Phi-châu da đen bao gồm 5 chủng tộc chính, không kể chủng tộc Négrilles là những người chim chích (Pygmées : giống người lùn nhất thế giới) và chủng tộc Khoisan.

Những người Phi châu không phải là những người sơ khai vì đa số, trái lại, đã được hấp thụ một nền văn minh rất lâu đời và rất phức tạp, rất độc đáo với những quan niệm triết lý, nghệ thuật của họ. Văn minh Phi châu liên hệ tới những thuyết linh hồn, nhưng nền văn minh này đã bị thay đổi hay bị mai một đi vì sự tiến bộ của Thiên Chúa giáo, của Hồi giáo, và Hồi giáo rất thịnh hành ở Sudan và ở Đông Phi.

Người Âu Tây khai thác Phi châu theo nhiều phương cách khác nhau nhưng phương cách đơn giản nhất là họ tạo ra một nền kinh tế doanh nghiệp. Nền kinh tế này hiện còn thịnh hành ở Uganda, ở Tây Phi và ở những lãnh thổ thuộc Bồ đào nha. Phi châu sản xuất các nông phẩm (dầu dừa, dầu lạc, ca cao, bông vải) và người da trắng xuất cảng những thứ đó để lấy lời).

Trong những vùng có nền kinh tế như vậy, thì số người Âu châu không có là bao nhưng nắm giữ những chức vụ chỉ huy các ngành. những vùng như Orange, Transvaal và Rhodesia, có những mỏ vàng và mỏ kim cương, thì người da trắng đã di dân đến đây rất đông. Những người Âu châu tới đây đã được chánh quyền địa phương giúp đỡ chiếm đất khai khẩn, trồng trọt chăn nuôi, người

Âu châu ở Phi châu không có là bao, tất cả chưa tới một triệu người.

Phi châu rất giàu nguyên liệu, và có nhiều nguồn năng lượng nên mới đầu ở đó chỉ có kỹ nghệ chuyển tiếp như kỹ nghệ thực phẩm, xây cất, bông vải. Sau này ở Rhodesia và Nam-phi mới có lò luyện thép.

Như vậy, những người da trắng từ Âu-châu di dân tới, không những đã tạo ra những thay đổi kinh tế quan trọng mà còn tạo ra những thay đổi xã hội và chánh trị. Dân da trắng thường tụ tập sống với nhau, cách biệt với dân bản xứ, giữ nguyên tập quán và phong tục của họ. Khi số dân da trắng này khá đông đảo, mặc dù vẫn chỉ là thiểu số, thì họ có những hành động kỳ thị đối với người da đen. Rồi họ đặt ra luật lệ để bảo vệ quyền lợi của thiểu số da trắng, coi quần

chúng da đen đông đảo như là một thứ công dân hạng nhì như ở Nam-phi và ở Rhodesia. Dân bản xứ, phần lớn ở miền quê, bị dồn vào những vùng biệt lập thiếu đất trồng trọt cây cấy. Tuy nhiên, cũng có nhiều dân quê đã phải đi làm công, làm thợ cho những người da trắng, và họ đã phải cư ngụ trong những ngoại ô bẩn thỉu, lụp sụp. Họ đã là những người vô sản trong một hệ thống kinh tế mới. Có một số trung gian da đen, nhờ các cuộc tiếp xúc với người da trắng, đã trở nên khá giả hơn nhưng mức sống của những người này vẫn kém xa mức sống của người da trắng.

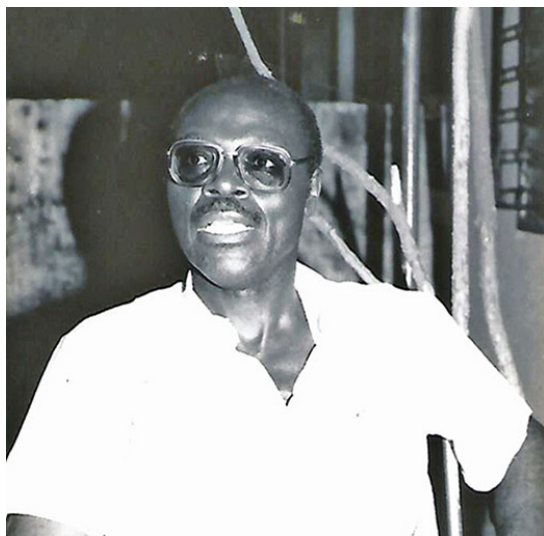
Phi châu có 5 ngôn ngữ chính và rất nhiều ngôn ngữ phụ, tuy nhiên các ngôn ngữ da đen đều có một đặc điểm chung về phương diện phát âm. Vì không có chữ viết, nên trong một thời gian dài,

văn chương Phi châu Da-đen chỉ có tính cách truyền khẩu. Tuy nhiên không phải vì thế mà nó kém phần phong phú và người ta đã tìm ra khoảng hơn 200.000 những truyện kể Phi châu. Những truyện kể này gồm nhiều loại khác nhau và học giả Balandier đã phân biệt những truyện thần thoại có tính cách tôn giáo, những huyền thoại và những truyện súc vật được nhân cách hóa. Những truyện này đã giữ một phần quan trọng trong thơ văn, kịch mà các mẫu đối thoại xen lẫn những điệu nhảy và lời ca. Chỉ mới trong khoảng chừng 40 năm nay mới có những thơ, truyện được viết ra, phần lớn bằng các thứ tiếng Âu châu như Anh, Pháp, Bồ đào nha. Thơ đã chiếm một tỷ lệ quan trọng hơn cả, tuy nhiên các tiểu luận, truyện và kịch cũng đã được văn sĩ da đen dùng để biểu lộ ý tưởng của mình.

Những tác giả được giới thiệu trong số Văn đặc biệt này không hẳn đã là những nhà văn nổi danh. Vì vậy ở đây các bạn sẽ không được đọc văn của Bira-go Diop (Sénégal), hay của Joe de Graft (Nigeria), của Olympe Bhely-Quenum (Dahomey), của Mongo Beti (Cameroun) hay của Alfred Hutchinson (Nam Phi).

Nhưng những nhà văn được tuyển chọn để dịch đều là những nhà văn da đen đã dùng Anh ngữ để viết như Grace Ogot, nữ sĩ Kenya chira nổi danh, như Abisoch Nicol, Wole Soyinka và Lewis Nkosi; dùng Pháp ngữ như Sylvain Bemba; và dùng tiếng Bồ đào nha như Luis Bernado Hontwana...

NHÃ ĐIỂN



Sylvain Bemba

Sinh tại Congo, nổi tiếng sau khi truyện “Căn phòng tối” của ông được giải nhất năm 1964 trong cuộc thi “Truyện Phi châu hay nhất” do tập san “Preuves” tổ chức. Ông hiện là Chủ biên của hăng thông tin Congo-Brazzaville.

*Tôi không nói tôi thích hăn ta,
Tôi nói tôi bị hăn ta mê hoặc.*
OSCAR WILDE

XToko thích đưa bộ mặt lông lá, bộ mặt đầy râu ria của vị thần La-mã cổ xưa, dạo trên khắp các đường phố Paris. Hăn ý thức về xấu xí của mình, và hăn cảm thấy thích thú khi chường nét mặt ghê tởm của mình ra với một vẻ xác láo trầm lặng. Rõ ràng hăn thấy khoái trá về cái ngạc nhiên ghê sợ mà hăn tạo ra ở ngoài phố khi hăn đi qua và làm cho người ta phải quay lại nhìn gã da đen to lớn. Bộ quần áo rộng thùng thình cho hăn cái vẻ mơ hồ, dang dở, nhạt nhòa, hầu như ma quái. Nhưng khi người ta biết rõ hăn hơn, người ta không

còn cảm thấy một chút khó chịu nào khi đứng trước mặt hắn. Rồi lúc đó người ta thấy hắn có một chút duyên dáng nào đó, một sự hấp dẫn không cưỡng lại được...

N'Toko yêu Paris. Hắn còn nhớ những ngày đầu tiên hắn tới thành phố nổi danh này. Khi mới tới, hắn liền bị thất vọng. Hắn chờ đợi thấy được một tác phẩm lịch sử, gáy viền vàng đẹp đẽ. Thay vào đó, một bầu trời tiêu tụy, bản thủ và những bức tường buồn thảm cho gã thấy Paris dưới hình thức một cuốn sách cũ của một cái sạp sách trên bờ sông. Phép lạ hiện ra làm hắn bắt đầu lật từng trang của cuốn sách nhàu nát ấy. Trên mỗi trang sách, mỗi dòng chữ, hắn đều gặp cái nhìn thôi miên của những con mắt trống rỗng của những bức tượng. Hắn sống lại, qua những thế kỷ này của một lịch sử mà hắn đã học được ở nhà

trường, mà dòng thủy triều của những thế kỷ đó hãy còn đập trắng xóa bọt vào tảng đá của hiện tại.

Những vui vẻ đầu tiên của N'Toko ở Paris là cái vui vẻ của người Tây-ban-nha thuở xưa sang chiếm châu Mỹ. Hắn đang khám phá ra một thế giới mới. Hắn cố tình lẫn lộn trong trí tưởng tượng những tác phẩm nghệ thuật quá quen thuộc của thủ đô này. Hắn muốn khám phá cái Paris của riêng hắn. Tác phẩm nghệ thuật đầu tiên của hắn cao một thước bảy, trên có một cái mũ nhọn, nó được đưa trả lại cho những người qua đường đăng trí theo như phương cách họ đánh mất. Rồi hắn lại khám phá với sự vui vẻ của một người già đời, một tác phẩm quen thuộc cao tới một thước sáu, được hai con sông to lớn tưới, cà phê và rượu vang ngon, xuất ra không biết bao

nhieu lời nói và dáng điệu, và hài lòng với cuộc đời. Rồi hẳn thay mê thích xe điện ngầm. Hẳn coi đó như tượng trưng của tình yêu thể chất và hình dung Paris trong một vị thế hờ hênh mỗi khi tai hẳn nghe tiếng thì thâm than trách của cặp tình nhân. Một lát sau những tác phẩm của hẳn trở thành những con búp bê biết nói, cười một cách ngớ ngẩn mỗi khi người ta đụng tới và lập lại câu như vậy giống như một cái kim chạy trên một cái đĩa hát cũ kỹ. Hẳn thích hung bạo với những con búp bê này, giống như đứa trẻ không chịu ngừng, cho tới khi nó phá tan cái đồ chơi mà nó cố tìm hiểu máy móc bên trong. Và thật vậy, hẳn coi cái quê hương tạm thời của hẳn như là một đồ chơi to lớn mà hẳn đang cố đập vỡ với một cảm giác mơ hồ là hẳn phải trả thù. Trả thù ai, trả thù cái gì? Câu trả lời

nằm ở một nơi nào đó trong tiềm thức hần.

Một lần nữa, N'Toko đứng dậy và đi không vững tới cái máy hát tự động, mà kèn sáng loáng. Hần ngừng trước máy và bắt đầu lục lọi trong khắp các túi quần, túi áo. Từ xa nhìn tới, trông hần như thể một hình bóng yếu đuối phải đương đầu với một con vật dễ sợ. Sau cùng hần tìm thấy một đồng tiền, chăm chú quan sát đồng đó rồi thả nó vào khe máy. Từ trong máy phát ra một tiếng động lớn, không rõ ràng. Tiếng này làm hần nhớ tới tiếng than khóc của những người đàn bà khóc muộn ở quê hương hần. Ở đó, người ta giúp không công cho những gia đình có tang. Mỗi người khóc muộn gọi hình ảnh tinh thần của người thân đã chết, để tạo ra một biểu lộ não lòng, ca tụng đức tính của người chết với một giọng ng-

hẹn ngào và như vậy nước mắt của mẹ, người khóc muộn, giàn giụa chảy ra cho gia đình mẹ khóc giúp.

Lối khóc muộn đó cũng giống như nhũu khóc giúp cục từ trong cái máy hát to lớn này phát ra.

Hai người đàn bà, trông giống như hai cô trình diễn thời trang, ngồi trên ghế đẩu cao và đưa mắt nhìn nhau.

Một người nói nhỏ :

– Tôi phát điên vì nghe mãi bản nhạc đó. Hẳn vắn bài đó chiều nay có đến năm chục lần.

Người kia trả lời :

– Chị có biết em nghĩ sao không? Em thấy bây giờ có thể bảo cho hẳn ta hay. Trước em chẳng dám nói động tới

hắn, vì trông hắn hung bạo quá. Nhưng em nghĩ bây giờ có thể nói được.

Người đàn bà thứ nhất nói với một giọng kín đáo :

– Coi chừng đó, tôi thấy đối phó với hắn không dễ đâu, và làm như vậy chỉ được lợi gì ?

Qua lớp kính mờ, N'Toko bỗng thấy một trong hai cô trình diễn thời trang tiến tới. Hắn không hề chú ý tới họ. Sự yên lặng của họ đã làm hắn nghĩ họ là một phần của bối cảnh. Hắn giật mình khi cô trình diễn thời trang ngừng trước mặt hắn và bắt đầu nói. Hắn trả lời bằng những câu chửi thề chọn lọc, được đọc lên với sự nhiệt thành của một bài học thuộc lòng. Đương đầu với nụ cười không sợ sệt của người đàn bà, hắn bất lực nhún vai. Hắn không thể nào gạt bỏ

được kẻ can thiệp này. Đồ địa quỷ quái ! Và hắn dùng tay làm những điệu bộ có ý nghĩa. Nhưng cô ta vẫn ở đó. Hắn còn biết làm gì khác ngoại trừ quy thuận. Với nụ cười chiến thắng, cô ta ngồi đối diện với hắn, và gọi chiêu đãi viên tới với một dáng điệu tầm thường. Cô ta gọi một ly rượu pha và hoan hỉ uống.

Vài phút sau, cô ta nói :

– Này cưng, tôi sẽ để một đĩa nhạc linh động hơn. Cưng có thích nhảy không ?

★

Sau đó, khi họ ở trong phòng hắn, hắn càng trở nên bồn chồn. Bộ râu rối

tung và điệu bộ cục mịch làm hấn giống một thằng người đồ chơi bị hỏng. Hấn đi đi, lai lại, lúc thì nói năng hoạt bát, lúc thì lên giọng chua chát cay đắng. Hấn hoa tay để tăng nhịp điệu cho lời hấn nói.

– Có lẽ cô tự hỏi sao tôi lại chỉ nhìn vào cái bụng cô ? Trong suốt thời thơ ấu, tôi không nhìn vào cái gì khác ngoại trừ cái bụng mẹ tôi. Mẹ tôi không mua áo ở tiệm Dior, và tất cả những gì mẹ tôi mặc chỉ là miếng vải quấn quanh người, Tôi là đứa con út trong một gia đình đông con – tôi có mười ba người anh, nếu tôi không nhầm – và vì lẽ bụng mẹ tôi là nơi tôi ẩn náu mỗi đêm, bám chặt vào cái bầu đã cho cuộc đời. Cái bụng đó đã sưởi ấm và che chở tôi với thế giới bên ngoài. Ngày nay, cái bụng người đàn bà đối với tôi vẫn còn cái ý nghĩa hầu như bí hiểm vậy. Cô thấy không, cái bụng là

nơi chứa nhiều xấu xa xã hội như là đói, lạnh, sợ hãi, và ước muốn không thỏa mãn. Cô phải thấy bụng những người đàn bà ở nước tôi ! Chúng tôi sống trong sự nghèo khó không thể tưởng được, vậy mà những người đàn bà ở xứ tôi có rất nhiều con. Điều đó như thể một người như tôi là sản phẩm phụ của sự nghèo khó.

Vừa rồi, trong quán rượu, cô ngạc nhiên thấy tôi vắn mãi một đĩa nhạc jazz. Tại sao nhạc jazz lại chinh phục thế giới ? Bởi vì nó bắt nguồn từ lòng dạ sự khốn khổ của con người. Nay, tôi theo đạo Gia-tô, và mặc dầu tôi không còn hành đạo, nhưng thỉnh thoảng tôi vẫn vào nhà thờ chỉ để nghe nhạc đạo. Nhạc đó đã được soạn ra đã dùng làm thiên đường cho những linh hồn. Điều mà họ cần ở nhà thờ là nhạc có thể diễn tả được

sự đau khổ của thể xác. Bữa nọ, đọc báo tôi thấy ở Trung Âu, có những tu sĩ đã soạn nhạc có ảnh hưởng nhạc jazz để lôi cuốn giới trẻ. Mục đích của họ là thế thì có làm sao ?

Điều tôi chú trọng tới là sự phục hưng nhạc da đen. Đó là viên đá mà đảng Christ đã nói tới, mà những nhà xây cất đã không dùng, nhưng nó đã trở thành viên đá đầu tiên, chính yếu. Cô có biết, ở xứ tôi, đen là màu của tội lỗi, xấu xa và cái trống là khí cụ của quỷ ?

Nhưng mọi sự đã đổi thay. Cái trống đã được dùng trong nhà thờ Phi châu. Không còn ai nói tới lời nguyền mà người ta cho là nó nằm chung với những con cháu của bọn Ham. Kể từ giờ, lễ Phục sinh là màu sắc của một châu Phi đã thành công khi đội mồ lên sau khi đã bị chôn vùi từ lâu.

Hắn ngừng lại để lấy hơi, và người đàn bà nhân dịp đó e lệ nói:

– Cũng nói nhiều quá. Lại ngồi cạnh em đi.

Hắn tiếp tục nói, và không chú ý tới sự ngắt quãng :

– Tôi không muốn cái Thập Ác là tượng trưng duy nhất của sự khổ đau của nhân loại. Nhìn đây này, ở trên tường đó, cái gì thế ?

Người đàn bà nhìn với vẻ ngu độn trên khuôn mặt, và thấy hình đơn giản của một cái móc.

Nàng nói : – Em không biết cái gì đó.

Hắn cố nín cười :

– Chúng ta thuộc một chủng tộc văn minh nhất thế giới. Và chúng ta đọc không ưa những biểu tượng ! Lúc đó cô chỉ là ngoại lệ. Phải, chúng ta hiện không ở Phi châu. Ở đó, chỉ có người da trắng đã mở cửa của quá khứ. Những người da đen có thể nói : « Sesame, mở ra » [Câu thần chú trong chuyện Alibaba. Chú thích của N.D.], họ muốn nói bao nhiêu lần thì nói : không có cái gì mở ra cho họ. Điều người Phi châu cần là chính họ tìm ra thần chú để họ có thể di chuyển đồi, núi. Tôi muốn làm công việc đó. Nhưng tiếc thay không thể được. Tôi có nhiều việc phải lo cho tôi. Tôi hơi giống nhân vật của văn sĩ Tolstoi khi nói anh ta đã trở thành nhà tù của chính mình. Vì vậy cô không hiểu ý nghĩa bức hình đó ? Bức hình đó là cái mà tôi coi là thập ác của thế giới da đen. Cái hình móc đó, thật ra, diễn tả một người da đen khom lưng,

như một dấu hiệu kính cẩn hay như một dấu hiệu đau đớn vì bị ngược đãi. Cô có biết người đã đen bắt nguồn từ cục tẩy ?

Người đàn bà không còn nghi ngờ gì nữa. Hấn điên rồi. Cô ta chỉ có một động tác phải làm là tiến tới phía cửa và ra khỏi phòng. Nhưng cô ta ngồi đó, không sao hiểu được những lời nói dị kỳ đó, tuy nhiên cô bị mê hoặc vì những lời nói thao thao đó.

Người da đen nói tiếp :

– Phải, chúng tôi từ cao su sinh ra và tổ tiên chúng tôi là Michelin, hay nói cho đúng hơn, người Michelin mà cô thấy ở quảng cáo vỏ bánh xe hơi. Chính vì vậy mà ông cha chúng tôi và những người nô lệ đã được gửi sang Mỹ và đã thích ứng được với hoàn cảnh hoàn toàn mới mẻ đối với họ. Cô hãy tưởng tượng một nạn

hồng thủy rút xuống cuộc sống sơ khai của chúng tôi trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm, làm trôi tất cả những niềm tin và thần tượng của chúng tôi – mặc dầu là thay vào đó, lại có những niềm tin và thần tượng khác – và xóa bỏ tất cả những gì đã kết hợp thành thế giới của chúng tôi. Cô có thể nói là cơn lụt Âu châu đã « quét sạch nếp sống Phi châu của chúng tôi ». Sao cô lại không cười ? Cô không nghĩ là khôi hài ư ?

Hắn bắt đầu dụi xuống. Bao giờ cũng thế. Mỗi khi hắn lên cơn, hắn uống rượu cho say trước đã, rồi sau hắn sẽ kiếm người để vừa làm nạn nhân, vừa làm thánh giả. Đối với những người khác, người da trắng dùng trong vành móng ngựa từ lâu đã được trắng án. Đối với hắn, phiên tòa mới bắt đầu và còn tiếp tục ! Và hắn không bao giờ lỡ dịp để

huộc tội, như hấn đang làm bây giờ.

Hấn tiếp tục :

– Một nạn hồng thủy khủng khiếp. Những kẻ đã ở trên thuyền đã nhảy xuống nước để khỏi bị mang tiếng là man đại. Tất cả những kẻ chỉ quanh quẩn nơi đó, đã bị dòng nước ào ào cuốn, chỉ còn là những mảnh thuyền vỡ. Họ càng họ càng bơi ngược lại dòng nước, họ càng được coi là văn minh. Chúng tôi cảm ơn chủng tộc của cô về cơn lốc nhỏ nhoi đó.

Người đàn bà trẻ phản đối lại :

– Sao anh lại nhìn tôi như thế ? Tôi không có thích nói chuyện chính trị, chưa bao giờ.

– Có phải vì cô nghĩ thực dân là chánh trị ? Cô còn ngây ngô hơn tôi

tưởng. Nhưng không sao ! Vào đây với tôi !

Cô gái thụ động đi theo hắn, và họ bước vào một căn phòng nhỏ.

Hắn giải thích:

– Đây là căn phòng tối của tôi. Tôi rửa ảnh ở đây. Cô ngạc nhiên hả, nhưng tôi nói thực đó. Nhờ chỗ quen biết, tôi làm thợ nhiếp ảnh cho một tờ báo lớn. Nhưng cô làm sao vậy ? Cũng run hả. Đừng có nói cho anh hay là cũng sợ Con Yêu Râu Xanh ?

– Không, tôi không sợ.

– Có, cô sợ mà. Chờ tôi bật đèn lên đã.

Căn phòng nhỏ, từ nhiều tháng nay không được quét dọn, trông thật là bừa

bãi. Những mẫu giấy vo tròn vút xuống đất, và trên sàn không có cái chậu nào. Một vài cái khung và một cái máy ảnh hãy còn tốt đặt trên mặt tủ. Một mùi vị gì đó đã làm nghẹn cổ người ta, hay là ta có thể tìm thấy rất nhiều mùi khác nhau trong căn phòng. N’Koto vội vã lục trong ngăn và lấy ra một xấp ảnh.

– Trông đây này, những nạn nhân của con yêu râu xanh. Cô đến xem. Xấp này toàn ảnh đàn bà – dĩ nhiên là những tình nhân của tôi. Tôi còn có nhiều ảnh chụp nhiều thứ khác nhưng tôi không cho cô thấy những ảnh đó. Hãy nhìn kỹ những ảnh tôi đưa cô xem. Tôi, Yêu Râu Xanh, giết cô như vậy đó, giết bằng sự lơ bịch. Ở thuộc địa, trông điệu bộ cô chịu không nổi, điệu bộ của người ở hành tinh khác, nhưng ở trong chính đất nước cô...

Người đàn bà nhìn ảnh, và ngưỡng chín người. Cô khám phá thấy mỗi hình là một kiểu táo bạo hơn. Tại sao người đàn bà đó lại chịu chụp một cách dễ nhục như vậy. Trước khi cô xem hết tập hình, thái dương và tim cô đập thành thành. Bỗng cô không còn thấy gì nữa. Căn phòng chìm đắm trong bóng tối và người đàn bà cảm thấy đôi bàn tay to lớn chạy trên khắp thân xác mình, giống như những con nhện quái vật...

*

– Chúng tôi có hơi to tiếng với nhau.

Bernard Quillet nói trong điện thoại như vậy. (Bernard Quillet là chủ bút tờ báo mà N'Toko nhắc lại nguyên văn lời hắn nói, “làm công việc chụp hình”).

Sau cùng, hấn bước ra, đóng sầm cửa lại, và nói tôi sẽ không bao giờ gặp lại hấn nữa. Tôi vẫn chưa hết bức mình. Thật ra tôi chỉ gọi hấn vào để thảo luận việc làm của hấn. Tôi nói với hấn là với sức học của hấn, thật là điên mới chịu chấp nhận làm một công việc không chắc chắn và ít lương như vậy. Một lần nữa tôi lại đề nghị trao một công việc ở tòa soạn cho hấn, mà tôi đã nói với giáo sư từ năm ngoái, khi giáo sư giới thiệu hấn cho tôi và nói hấn trước là học trò của giáo sư. Hấn không những từ chối đề nghị đó, mà còn hung hấn nặng tiếng trả lời tôi. Hôm trước khách sạn hấn thuê có điện thoại cho tôi, hỏi tôi tin tức về hấn. Không còn ai thấy hấn đâu, kể từ hôm chúng tôi... có chuyện bất đồng với nhau. Tôi cảm thấy lo ngại và tôi đã nghĩ đến chuyện báo cảnh sát. Rồi tôi nhớ tới giáo sư, Giáo sư trước có dạy hấn, chắc hấn giáo sư phải

hay tin hấn.

Vị giáo sư trả lời :

– Không có, tuy nhiên tôi nghĩ không việc gì phải lo ngại. Tính N'Toko rất kỳ đi. Có thể nói hấn là một sinh viên tài tử, coi việc học như trò đùa. Hấn thật lười, nhưng trí nhớ của hấn thật hay. Trông hấn thật khó chịu khi hấn lơ đãng nghe giảng bài. Vậy mà có hỏi hấn, hấn đều trả lời được và không bao giờ hấn trượt một kỳ thi viết. Tôi có cảm giác hấn đến đại học để qua thì giờ. Cho tới đâu ? Cho tới nay tôi vẫn còn đặt câu hỏi đó. Không những hấn có trí nhớ đặc biệt, mà hấn còn có một trí óc rất linh động. Và hai chúng tôi nhiều khi đã có những trận tranh luận thật hay. Hấn thật thông minh, nhưng cũng rất khó chịu. Có cả trăm lần tôi nghĩ tôi đã hình dung ra tính tình hấn. Nhưng ngày hôm sau,

tôi lai nhận thấy hình ảnh đó không xác thực. Có một cái gì đó đã vượt ra khỏi sự nhận xét của tôi. Ngày nay tôi vẫn chưa hiểu hẳn. Tôi xin thú thực với ông là kể từ ngày nhận cái công việc nghèo khổ đó, chỉ vì hẳn có tính thích chống đối. Phải rồi, vì thích chống đối. Hẳn là đứa trẻ hung hãn của đại học. Hẳn làm các bạn bè, các giáo sư phải bức bối. Hẳn không có lấy một người bạn thân. Chưa có ai lại kém xã giao lịch thiệp như hẳn. Hẳn không tham dự các trò chơi ở trường, không tham dự buổi khiêu vũ, không đi xem chớp bông, không xem kịch...

– Giáo sư có nghĩ đó là tính tình của một người – nói sao cho đúng – có ác cảm với người da trắng ?

– Không phải thế. Nói thật ra, tôi không hề nghĩ hẳn như vậy. Thường thường, những người Phi-châu tới Pháp

có thể chính họ xua đuổi những ma quái của chủ nghĩa thực dân.

– Như vậy những điều đó cũng chẳng giúp ta hiểu gì hơn. Tôi phải nói là tôi có cái mà giáo sư gọi là linh cảm

Vị giáo sư tuyên bố :

– Tôi không có. Muốn chắc chắn, tôi sẽ đến khách sạn tìm hần, và tôi sẽ cho ông hay.

– Tốt lắm, nếu lúc hần chia tay tôi một cách vui vẻ, thì hần tôi đã đến tìm hần...

– Tôi hiểu. Dù sao, tôi cũng sẽ cho ông biết tin tức. Thôi tạm biệt ông bạn.

Vị giáo sư ở trong thư viện, giống như người thủy thủ có biển sách bao

quanh. Từ từng lâu thứ năm, ông nhìn thấy phong cảnh thật của Paris, nhất là cảnh tháp Eiffel. Ông đi đi lại lại trong phòng, trí óc suy nghĩ thật lung. Ông hút điều thuốc nọ tiếp điều kia. Điều thuốc mới cháy có ba phần tư là ông đã vút bỏ, và cái gạt tàn trên bàn ông chứa đầy những mẩu thuốc cháy dở.

Một giọng nhỏ nhẹ bên cạnh ông nói :

– Thừa giáo sư, đĩa súp của giáo sư sắp nguội. Bây giờ đã quá bảy giờ tối.

Ông không nghe tiếng bà ta bước tới. Ông vẫn nghĩ bà ta thuộc loại mèo. Tính tính của bà ta cho thấy bà ta có sự quân bình về thể xác và tinh thần. Không bao giờ thấy bà to tiếng, không hao giờ vội vã. Bà chào đón mỗi ngày với một sự trang trọng không thể lay chuyển. Vị giáo sư

đã biết người đàn bà tốt đó từ mười bảy năm nay, và trong khoảng thời gian dài đó, hai người đã ít nói, ít biểu lộ cảm xúc, điều mà chỉ thấy ở trong trường hợp bạn già hay trong cặp vợ chồng già. Tuy bà ta chỉ là quản gia. Ông đã mượn bà khi đọc rao vặt trên báo. Lúc đó vợ ông vừa mất, và ông cần một người làm để trông nom căn nhà. Kể từ đó ông cũng không tục huyền.

Vị giáo sư nói một cách lơ đãng :

– A phải, súp. Cứ để đó, bà Bonnet.

Nói xong, ông lại đi lại trong phòng. Một lúc sau ông đứng trước bà Bonnet và bắt đầu nói, mặc dầu không nói thẳng với bà ta – điều đó đã không còn làm người đàn bà tốt tính này ngạc nhiên, dù sao bà cũng đã ngừng không còn ngạc nhiên về bất cứ cái gì xảy ra trong căn

nhà này.

Vị giáo sư nói :

– Hẳn sống như vậy nhưng một sự thách đố đã tới hẳn và tới những người chung quanh hẳn. Hẳn muốn phá hoại kẻ khác, có lẽ rút cục hẳn phá hoại hẳn? Làm thế quái nào hẳn có thể ẩn náu trong thành phố rộng lớn này ? Tôi không muốn vội vã kết luận một cách bi thảm, nhưng tôi biết hẳn không phải là người đi đến ở nhờ nhà bạn.

Vị giáo sư tiếp tục độc thoại :

– Phải, tôi nghĩ là hẳn mắc phải cái bệnh đàn áp. Ai cũng biết căn bệnh đó chẳng xa gì bệnh điên. Những người bị bệnh đó lúc nào cũng nghĩ là người ta tìm cách hại họ. Hoặc họ ẩn náu náu sau một cái bình phong mà họ nghĩ là sẽ giúp

họ chống lại những đòn chỉ có trong trí óc tưởng tượng của họ, hoặc là sự sợ hãi đã tạo ra những mũi tên họ dùng để bắn lại những ai lại gần họ. Nay, bà...

Những chữ sau này ông đã dùng để nói trực tiếp với người quản gia của mình.

– Nay bà. Ví dụ tôi đến nhà thăm bà. Bà không có nhà và tôi ra về, vì tò mò tôi có lấy một món đồ nho nhỏ. Như thế có phải là ăn cắp ?

– Cái đó còn tùy, thưa giáo sư. Đối với ông, có thể đó là món đồ không đáng kể, nhưng đối với chủ nó, có thể đó là món đồ có một giá trị tinh thần rất lớn.

Vị giáo sư nói, mắt nhìn vào nơi xa vời.

– Đúng vậy, cuốn nhật ký bìa si-mi-li

này mà tôi cầm trong tay có thể là vô giá đối với chủ nhân của nó – của một học trò cũ của tôi, người Phi châu. Hẳn đã đi khỏi khách sạn từ nhiều ngày qua. Bữa nọ tôi đến tìm hấn, và sử dụng danh nghĩa người giám hộ của hấn để viếng phòng hấn. Chính tôi đã tìm thấy cuốn sổ tay ở đó. Nhưng tôi vẫn chưa dám mở ra. Tôi thấy hình người như hấn ta lúc nào cũng vội vã mở tất cả các cửa hấn thấy ở trước mặt hấn. Kinh nghiệm là một giáo sư già của tôi làm tôi nghi ngờ không biết sự tự do có làm cho thế giới này ý nghĩa hơn không. Ngược lại, có trường hợp sự tò mò lại làm thế giới này có ý nghĩa hơn. Một ngày nào đó, con người sẽ mở cánh cửa mình không thể trở lại được. Đó là điểm mà chính tôi đã đi tới. Trong nhiều ngày, tôi đã không quyết định được là có nên mở cuốn sổ tay đó ra xem. Ngược lại, tôi tự nhủ có thể cuốn sổ tay có chứa

đựng vài điều mà nhờ đó tôi có thể tìm ra đứa học trò cũ của tôi.

Vị giáo sư một lần nữa lại chìm đắm trong sự yên tĩnh mơ màng. Bà Bonnet chờ một lát, rồi dời căn phòng, như lúc bà tới, không một tiếng động nhỏ.

Vị giáo sư có một cảm giác bức bối là ông ta sắp phạm phải một hành động báng bổ, nhưng sự tò mò và sự bất trắc đã quá mạnh nơi ông. Bàn tay run run, ông bắt đầu lật từng trang cuốn nhật ký của người học trò cũ của ông. Ông cảm thấy một sự bối rối không thể cưỡng lại được khi ông đọc ngày nọ tiếp theo ngày kia, theo sau là tên một người đàn bà và rồi là câu mở đầu : « Tuân theo ý muốn của tôi ». Ý muốn đôi khi trở thành luật, thành ước muốn chốc lát, hoặc là một ham muốn tâm thường. Duy chỉ có sáu chữ là không thay đổi : « Tuân theo ý

muốn của tôi... »

Rõ ràng N'Toko đã có một cuộc sống tình dục bận rộn nhưng vị giáo sư không mấy chú ý tới điểm đó, ông đang kiếm một cái gì khác mà ông không biết chắc. Ông thú tị đọc, thấy thêm nhiều ngày tháng, thêm nhiều tên đàn bà, rồi trên một trang giấy, nét chữ đều đặn nhảy múa trước mắt. Tìm ông như ngưng đập, và ông chăm chú đọc :

Sổ tay của N'Toko.

Tôi vừa tới Paris. Nhộn nhịp làm sao ! Khác hẳn với Phi-châu nơi mà thời gian xoay quanh những người thân nhiên vì tin ở định mệnh hay vì tính của họ là như vậy. Ở đây mọi người đều vội vã. Ở bên nhà, chúng tôi phải chịu – hay đã phải chịu như Théseus, ở yên một chỗ. Điều đó sẽ không thể tồn tại. Chúng là những đồng

hồ ở bên trong chúng tôi, có thể lên đây cót chúng tôi và làm chúng tôi di chuyển bất cứ lúc nào chúng muốn.

Đúng giờ, tính lễ phép của những tên nô lệ văn minh. Tôi không thấy những ông vua, vua thực sự, cũng không khỏi lệ thuộc vào đó.

Một sự so sánh. Bức ảnh, tầm nhìn của ông cha tôi. Các quốc gia « tiến tiến » : sự đồ sộ của điện ảnh, lúc nào cũng cần có khoảng rộng bao la, rộng hơn là cái màn bạc có thể chứa đựng được. Bức hình nhũn nhặn đóng khung nơi nước không bị dòng nước làm xao động. Điện ảnh cố gắng mô tả toàn bộ đại dương, mặc dầu nó không thể cùng một lúc cho thấy những dòng nước, những con sông chảy vào đại dương đó.

Viễn vọng kính tối tân nhất thế giới

vừa khám phá ra một vệ tinh rất gần trái đất, vệ tinh ngoại ở không phải ở cách xa hàng ngàn năm ánh sáng, mà là cách xa hàng ngàn triệu phật lãng. Ai sẽ là phi hành gia đầu tiên đặt chân xuống hành tinh đó ?

Nếu tôi là người có thể lực trong giới điện ảnh, tôi sẽ gửi cho thế giới này thông điệp nào ? Tôi sẽ làm một cuốn phim thoát sáo, vượt ra khỏi vùng hấp lực của những quan niệm tầm thường, tới vùng tầng tinh khí trong đó thời gian và không gian sẽ bị xóa bỏ. Tôi luôn luôn mơ nghĩ lời cuốn phim điển hình này trong một trăm cảnh khác nhau.

Cảnh thứ nhất cho thấy hai nhân vật, một là thợ chụp hình, và nhân vật thứ hai chỉ là cái ống kính, tuyệt đối phục tùng nhân vật thứ nhất. Đối thoại. Ống kính nói : « Ánh sáng flash của máy chụp hình

làm tôi lóa ». Thợ nhiếp ảnh : « Không thể tránh được. Cái mục đích của nền văn minh của ta là làm cho người phải lóa. Rồi người phải đeo cái kính mà ta làm cho người ». « Thế tôi không đeo thì sao ? » « Như vậy người phải lần bước trong cái thế giới mới mà ta sẽ thay thế cho cái thế giới của người ». Mẫu đối thoại khác. Ông kính : « Ông dạy tôi mở ống nhưng ông lại giới hạn những hành động và những động tác của tôi. Tại sao vậy ? » « Ta vẫn chưa thể cho người thấy sự bí mật của chuyển động. Người sẽ thoát khỏi vòng kiểm soát của ta. Còn bây giờ thì luật lệ của ta không thay đổi: không được cử động !

Một cách không mệt mỏi, tàn ác, người thợ tiếp tục chụp, lần lượt tháo bỏ những gì trước được gắn trên ống kính. Ông kính nói : « Bây giờ tôi chẳng còn gì ». « Mục đích của ta là như thế đó : đưa

người đến tình trạng kiệt quệ, không nhờ ta thì không làm gì nổi ».

Cuộc thực dân Phi châu của người Tây phương phải lên án nó như là cuộc hiếp một gái vị thành niên. Không phải là tự nhiên mà hiện tượng đó được kể một cách không xấu hổ như là sự khai hóa. Đối với hậu thế, thế kỷ 19 là thế kỷ mà làn sóng dục vọng quét sạch Âu châu. Người ta đưa nhau để xem ai tiến sâu Phi-châu nhất. Ai cần biết là nạn nhân, sau khi đã bị mất sự trinh trắng, đã phải mang vết tì ố đó suốt đời? Thế mà họ gọi đó là làm lịch sử !

Tính chất tàn nhẫn và sự xấu xa tinh thần của thế giới Tây phương. Tây phương đã xuất cảng các tật xấu sang Phi-châu, chứa đựng trong những hộp có nhạc. Dĩ nhiên những hộp này được mở ở Phi châu và dân chúng ngạc nhiên thấy những bệnh

tật, những sự trả thù xuất hiện một cách không giải thích được.

Tìm người ở đây, bạn chỉ thấy những đám đông. Một sự sỉ nhục khủng khiếp đối với Thượng đế, đã bị coi chỉ là sáng tạo ra những đám đông.

Khởi đầu. Thượng đế làm ra Tiếng Nói. Về phần con người cũng làm ra tiếng nói. Những con sông khổng lồ của những bài diễn văn, di chuyển cả triệu thước khối hy vọng và hứa hẹn, nhưng không bao giờ chạy vào đại dương của sự đại đồng. Người Tây-ban-nha thích đấu võ miện, mà ta nghe đi nghe lại mãi một thứ, nhưng trong khi đó thế giới chẳng đổi thay một mảy may.

Galilée nói : « Trái đất vẫn quay mà » chữ vẫn quay mà hẩn đây ý nghĩa. Nó nghĩa là : có, nhưng theo hướng nào. Trước

kia, Phi châu là vương quốc của Hoàng đế Nhân đệ nhất, ngồi trên ngai (cái ghế dài). Thế mà nước kỹ nghệ Tây phương chưa bao giờ lại có nhiều người nhân hạ (người giàu) như bây giờ. Họ kéo dài đời Nhà Nhân trên cái ghế nghỉ ngơi của họ. Đến lượt Tây phương di chuyển tới luật cố gắng tối thiểu, ưu thế của máy móc, và vân vân.

Có bao nhiêu cảnh xấu xa mà tôi đã khám phá ra kể từ khi tôi tới Paris ! Một ý tưởng khích lệ. Vị thần từ trên tòa rớt xuống. Muốn chắc chắn, tôi phải thu thập những chứng cứ. Ý tưởng làm phim quả là ngông cuồng. Còn viết văn, thì tôi không có kiên nhẫn. Một cuốn sách như vậy phải chứa đựng những chữ thông thường bởi vì chữ có thể hủy diệt cái mệnh danh là sức mạnh vật chất của vị thần đồ võ

đó, với những chữ chứa đựng sức « phá bỏ huyền bí ». Chao ôi, tôi ngại là đã không đủ khả năng tìm những chữ đó.

Nhưng nhiếp ảnh có thể là câu trả lời. Khi thiếu một sự thực gần gũi hơn, ít nhất tôi có thể có một bản sao chính xác về cuộc đời xấu xa này. Tôi có thể chụp hàng đông hình những người đã bị rớt vào vực thẳm. Thì người Âu châu cũng đã dùng phương cách này ở xứ tôi ? Họ chỉ chụp hình Phi châu rách rưới, nhăn nhó, khổ cực.

Lý tưởng: Đưa ra hình ảnh đầy đủ của thế giới này, trong sự xấu xa của nó.

Tôi có thể trở về nước tôi, sau khi học xong, và nhận một chức vụ cao trong chánh phủ. Thay vì thế, tôi đã trở thành

một kẻ phản bội. Tại sao ? Tôi nghĩ là vì tôi không bao giờ có thể thích nghi được với hoàn cảnh. Tính e lệ bệnh hoạn của tôi đã được tôi che giấu dưới cái mặt nạ hung hãn. Tôi sợ hãi. Tôi có phải là con quái vật không ? Tôi luôn luôn có cái cảm giác xúc động lạ thường và vui mừng náo nhiệt mỗi lần tôi chụp được hình một tai nạn định mạng. Những vết thương ghê sợ này đã cho tôi một cảm giác mơ hồ về sự trả thù. Thật ghê gớm. Mỗi lần tôi cảm thấy như vậy, tôi phải chìm đắm cảm giác đó trong trận lụt rượu. Ông Hyde trong tôi đã hoàn toàn sai khiến được Bác sĩ Jekyll. Không thể làm gì khác, và cũng không thể có một hành động nào. Nó giống như thể ở trong phòng tối. Tôi không biết cánh cửa ở đâu. Paris đối với tôi chỉ còn là một nhà tù và tôi lại là viên cai ngục của chính mình.

✱

Cuốn sổ tay chấm dứt ở đó. Rồi vị giáo sư chợt hiểu. Câu « tôi là viên cai ngục của chính mình » quay cuồng trong đầu ông. Ông hiểu là N'Toko đã không « biến khỏi phòng hắc, và ngược lại hắc ở đó – có lẽ đã rũ bỏ được cái gánh nặng mọi sự đè nặng lên cuộc đời ngắn ngủi của hắc. Ông nhớ tới lời nhà văn Zweige : « Thử phán xét một con người đam mê lời cuốn cũng vô lý như bắt đền một trận bão, hoặc đi kiện một trái núi lửa ».

SYLVAIN BEMBA

